

BÁO CÁO

Công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách huyện Trảng Bom 6 tháng đầu năm 2022

Kính gửi:

- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính tỉnh.

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

UBND huyện Trảng Bom báo cáo công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách huyện 6 tháng đầu năm 2022, cụ thể như sau:

1. Tình hình thực hiện thu NSNN 6 tháng đầu năm 2022:

Tổng thu NSNN trên địa bàn huyện 6 tháng đầu năm 2022 (kể cả các nguồn thu tỉnh không giao dự toán) là: 1.863 tỷ 392 triệu đồng. Trong đó, các nguồn thu trong dự toán cân đối ngân sách là: 503 tỷ 671 triệu đồng, đạt 61,37% so với NQ.HĐND huyện giao và bằng 99,20% so với cùng kỳ năm 2021.

So với NQ.HĐND huyện giao có 7/8 chỉ tiêu thực hiện đạt từ 50% trở lên so với dự toán được giao, đó là khoản thu thuế CTN-NQD (dự toán giao huyện thu) đạt 58,78%, thuế thu nhập cá nhân đạt 99,35%, thu lệ phí trước bạ đạt 73,51%, thu lệ phí đất đạt 80,76%, thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đạt 97,40%, thu tiền thuê đất, mặt nước đạt 271,11% và thu khác ngân sách đạt 55,93%

Tổng thu ngân sách huyện được hưởng theo phân cấp là: 331 tỷ 757 triệu đồng, đạt 64,11% so NQ.HĐND huyện và bằng 94,62% so với cùng kỳ năm 2021.

2. Tình hình thực hiện chi huyện 6 tháng đầu năm 2022:

Tổng chi ngân sách huyện 6 tháng đầu năm 2022 thực hiện là: 572 tỷ 614 triệu đồng, đạt 51,59% so NQ.HĐND huyện giao và bằng 86,72% so với cùng kỳ năm 2021. Nếu loại trừ khoản chi đầu tư XD CB chuyển nguồn năm 2021 sang năm 2022 thanh toán, chi ngân sách huyện thực hiện là: 434 tỷ 987 triệu đồng, đạt 39,19% so NQ.HĐND huyện giao tăng 6,01% so với cùng kỳ năm 2021, cụ thể:

- Chi đầu tư XD CB: 69 tỷ 509 triệu đồng (không bao gồm khoản thanh toán chi chuyển nguồn đầu tư XD CB năm 2021 chuyển sang năm 2022), đạt 21,59% so NQ.HĐND huyện giao và tăng 28,30% so với cùng kỳ năm 2021.

- Chi thường xuyên: 365 tỷ 478 triệu đồng, đạt 47,69% so với NQ.HĐND huyện giao và tăng 2,62% so với cùng kỳ năm 2021.

3. Tình hình cân đối chi ngân sách huyện 6 tháng đầu năm 2022:

- Tổng nguồn thu ngân sách huyện là: 698 tỷ 617 triệu đồng, trong đó:
- + Thu cân đối ngân sách là: 332 tỷ 806 triệu đồng.
- + Thu bổ sung từ ngân sách tỉnh là: 204 tỷ 323 đồng.
- + Thu chuyển nguồn năm 2021 là: 161 tỷ 488 triệu đồng.
- Tổng chi cân đối ngân sách huyện là: 572 tỷ 614 triệu đồng.

(Chi tiết số liệu có biểu số 93, 94, 95 đính kèm)

Trên đây là báo cáo của UBND huyện Trảng Bom về việc công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách huyện 6 tháng đầu năm 2022. / *me*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, Các PCT.UBND huyện;
- Chánh, Phó VP.HĐND-UBND huyện;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã-thị trấn;
- Phòng Văn hóa thông tin (đăng tin trên trang thông tin điện tử của huyện);
- Lưu: VT+TH (TCKH).



CHỦ TỊCH

Vũ Thị Minh Châu



ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TRANG BOM

Biểu số 93/CK-NSNN

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

(Kèm theo Báo cáo số 797/BC-UBND ngày 22/5/2022 của UBND huyện)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2022	So sánh thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	1.109.899	698.617	62,94%	132,63%
I	Thu cân đối NSNN	517.444	332.806	64,32%	202,70%
1	Thu nội địa	517.444	331.757	64,11%	206,41%
2	Thu huy động đóng góp		1.049		16,57%
II	Thu bổ sung ngân sách cấp trên	562.382	204.323	36,33%	
III	Thu chuyển nguồn năm trước chuyển sang (Nguồn cải cách tiền lương, chi đầu tư XDCB chuyển nguồn năm 2021 chuyển sang năm 2022 thanh toán)		161.488		48,56%
IV	Thu kết dư ngân sách	24.179			
V	Thu từ các đơn vị sự nghiệp tại huyện	5.894			
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	1.109.899	572.614	51,59%	86,72%
I	Tổng chi cân đối ngân sách huyện	1.109.899	572.614	51,59%	86,72%
*	<i>Tổng chi cân đối ngân sách huyện (không bao gồm khoản chi đầu tư XDCB chuyển nguồn năm 2021 chuyển sang năm 2022 thanh toán)</i>	1.109.899	434.987	39,19%	106,01%
1	Chi đầu tư phát triển	321.916	207.136	64,34%	68,10%
*	<i>Chi đầu tư phát triển (không bao gồm khoản chi đầu tư XDCB chuyển nguồn năm 2021 chuyển sang năm 2022 thanh toán)</i>	321.916	69.509	21,59%	128,30%
2	Chi thường xuyên	766.383	365.478	47,69%	102,62%
3	Dự phòng ngân sách	21.600		0,00%	
4	Chi tạo nguồn cải cách tiền lương				
II	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NS cấp tỉnh				

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM

Biểu số 94/CK-NSNN

THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

(Kèm theo Báo cáo số 797/BC-UBND ngày 23/8/2022 của UBND huyện)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2022	So sánh thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN		1.863.392		
I	Thu nội địa	820.700	529.392	64,50%	95,42%
*	Thu nội địa (không bao gồm khoản thu từ DNNN, TW, địa phương)	820.700	503.671	61,37%	99,20%
*	Thu nội địa (không bao gồm khoản thu từ DNNN, TW, địa phương và khoản thu tiền sử dụng đất)	580.700	428.935	73,87%	112,13%
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước		1.777		103,22%
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài		23.943		1553,73%
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	190.000	111.673	58,78%	70,69%
-	Huyện thu huyện hưởng	190.000	111.673	58,78%	97,80%
-	Tỉnh thu huyện hưởng				0,00%
4	Thuế thu nhập cá nhân	115.000	114.255	99,35%	142,34%
	Trong đó: Thu để cân đối ngân sách	115.000	95.911	83,40%	119,48%
5	Thuế bảo vệ môi trường				
6	Lệ phí trước bạ	240.000	176.429	73,51%	106,10%
7	Thu phí, lệ phí	12.000	9.691	80,76%	97,62%
-	Trung ương, Tỉnh thu	4.000	1.930	48,26%	56,99%
-	Huyện, xã thu	8.000	7.761	97,01%	118,67%
8	Các khoản thu về nhà, đất	243.700	80.438	33,01%	63,41%
-	Thuế sử dụng đất nông nghiệp				
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	2.500	2.435	97,40%	229,93%
-	Thu tiền sử dụng đất	240.000	74.736	31,14%	59,69%
-	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	1.200	3.253	271,11%	549,54%
-	Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước				
-	Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản		14		



Biểu số 95/CK-NSNN

THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH HUYỆN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

(Kèm theo Báo cáo số 297 /BC-UBND ngày 22 / 8/2022 của UBND huyện)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2022	So sánh thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN	1.109.899	572.614	51,59%	86,72%
*	CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN (không bao gồm khoản chi đầu tư XDCB chuyển nguồn năm 2021 chuyển sang năm 2022 thanh toán)	1.109.899	434.987	39,19%	106,01%
I	Chi đầu tư phát triển	321.916	207.136	64,34%	68,10%
*	Chi đầu tư phát triển (không bao gồm khoản chi đầu tư XDCB chuyển nguồn năm 2021 chuyển sang năm 2022 thanh toán)	321.916	69.509	21,59%	128,30%
1	Chi đầu tư cho các dự án	321.916	207.136	64,34%	71,58%
	Trong đó: Chi hoàn trả NS tỉnh				
2	Chi đầu tư phát triển khác		5.500		
II	Chi thường xuyên	766.383	365.478	47,69%	102,62%
1	Chi an ninh	3.631	262	7,22%	20,81%
2	Chi quốc phòng	13.862	6.320	45,59%	102,20%
3	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	387.916	181.789	46,86%	100,41%
4	Chi khoa học và công nghệ				
3	Chi y tế, dân số và gia đình	11.878	0		
4	Chi văn hóa thông tin, thể thao, phát thanh truyền hình	8.683	3.328	38,33%	101,87%
7	Chi bảo vệ môi trường	43.865	9.017	20,56%	96,88%
8	Chi hoạt động kinh tế	67.999	36.921	54,30%	134,84%
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	62.922	35.539	56,48%	113,48%
10	Chi bảo đảm xã hội	45.677	27.869	61,01%	117,43%
11	Chi khác	13.556	1.878	13,85%	126,89%
12	Chi bổ sung ngân sách xã	106.394	62.555	58,80%	103,56%
III	Dự phòng ngân sách	21.600			
B	CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH CẤP TRÊN	0	0		